

Số: 54 /2017/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 7583/TTr-STC-BVG ngày 25 tháng 9 năm 2017 về giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 8799/STP-VB ngày 06 tháng 9 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà được xác định như sau:

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Giá tính lệ} & & \text{Diện tích} & & \text{Giá 01} & & \text{Tỷ lệ (\%) chất} \\ \text{phí trước} & & \text{nà chịu lệ} & & \text{(một) mét} & & \text{lượng còn lại của} \\ \text{trước bạ nhà} & = & \text{phí trước bạ} & \times & \text{vuông} & \times & \text{nà chịu lệ phí} \\ \text{(đồng)} & & \text{(m}^2\text{)} & & \text{(đồng/m}^2\text{)} & & \text{trước bạ} \\ & & & & \text{nà} & & \end{array}$$

Trong đó:

1. Diện tích nhà chịu lệ phí trước bạ là toàn bộ diện tích sàn nhà (kể cả diện tích công trình phụ kèm theo) thuộc quyền sở hữu hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Giá một (01) m² nhà áp dụng theo Biểu giá chuẩn về suất vốn đầu tư phần xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và các văn bản hướng dẫn việc tính toán quy đổi suất đầu tư phần xây dựng của Sở Xây dựng.

3. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ được xác định như sau:

a) kê khai lệ phí trước bạ lần đầu:

- Đối với nhà có thời gian đã sử dụng dưới 5 năm: 100%
- Đối với nhà chịu lệ phí trước bạ có thời gian đã sử dụng từ 5 năm trở lên thì áp dụng tỷ lệ (%) chất lượng còn lại tương ứng với kê khai lệ phí trước bạ lần thứ 2 trở đi.

b) kê khai lệ phí trước bạ từ lần thứ 2 trở đi:

- Thời gian sử dụng dưới 5 năm: 85%;
- Thời gian sử dụng từ 5 năm đến 10 năm: 75%;
- Thời gian sử dụng trên 10 năm đến 20 năm: 50%;
- Thời gian sử dụng trên 20 năm đến 50 năm: 35%;
- Thời gian sử dụng trên 50 năm: 25%.

Điều 2. Cục Thuế thành phố căn cứ quy định của pháp luật liên quan đến lệ phí trước bạ và quy định tại Quyết định này để xác định và thu lệ phí trước bạ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Cục trưởng Cục Thuế thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- TT/TU; TT/HĐND.TP;
- TTUB: CT, PCT/KT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- VPUB: PVP/KT;
- Các Phòng CV, TT&B;
- Lưu: VT, (KT/Cg) MH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyền